

Số: 18/2023/QĐCNHGT-DS

Trà Vinh, ngày 17 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng N2.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 09/3 tháng 02 năm 2023 của Ngân hàng N2.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ngân hàng N2;

Địa chỉ: Số B L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng N2.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Văn T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N2 - Chi nhánh thành phố T.

Ông Ngô Văn T ủy quyền lại cho bà Nguyễn Thị Bích N, chức vụ: Trưởng Phòng tín dụng Ngân hàng N2 - Chi nhánh thành phố T.

Địa chỉ: Số G - G L, Phường B, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Bà Phan Hồng N1, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp I, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Nơi làm việc: Công ty B; Số A N, Phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà Phan Hồng N1 trả cho Ngân hàng N2 số tiền 146.445.071 đồng. Trong đó nợ gốc là 142.707.075 đồng, tiền lãi tính đến ngày 31 tháng 3 năm 2023 là 3.737.996 đồng (lãi trong hạn là 3.331.135 đồng, lãi quá hạn là 406.861 đồng).

Kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2023 cho đến khi thi hành án xong, bà Phan Hồng N1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 7402-LAV-202000790 ngày 18 tháng 12 năm 2020.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Tp Trà Vinh;
- Chi cục THADS Tp Trà Vinh;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Khoa